

## **KẾ HOẠCH**

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Gia Hanh năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 509/KH-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã Gia Hanh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn xã Gia Hanh năm 2025 như sau:

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng, phương pháp, quy trình rà soát.**

#### **1.1. Đối tượng:**

a. Đối tượng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Theo khoản 1 Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát;

Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

b. Đối tượng xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Theo khoản 1 Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

c. Người lao động có thu nhập thấp theo Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

#### **1.2. Phương pháp rà soát:**

a. Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, báo cáo kết quả rà soát: theo Điều 1, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp điểm theo Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này để ước lượng

thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo như sau:

Về mức thu nhập bình quân đầu người (gọi là điểm A): ở khu vực nông thôn, 140 điểm tương đương với mức thu nhập bình quân đầu người 1.500.000 đồng/người/tháng;

Về mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (gọi là điểm B): 10 điểm tương đương với 01 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

Phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

Hộ nghèo: hộ có điểm  $A \leq 140$  điểm và điểm  $B \geq 30$  điểm ở khu vực nông thôn;

Hộ cận nghèo: hộ có điểm  $A \leq 140$  điểm và điểm  $B < 30$  điểm ở khu vực nông thôn.

Đối với hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, Ban Chỉ đạo rà soát xã chủ trì, phối hợp với thôn, rà soát viên lập danh sách và sử dụng Phiếu A theo Phụ lục II và Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này để nhận dạng nhanh đặc điểm hộ gia đình. Trường hợp có dưới 04 tiêu chí từ cột 01 đến cột 09 thì đưa vào danh sách hộ gia đình cần rà soát.

b. Xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: theo Điều 2, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **1.3. Quy trình rà soát:**

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: theo Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

#### *Bước 1: Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát*

Ban Chỉ đạo rà soát xã chủ trì, phối hợp với thôn lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, gồm: (1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát; (2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

#### *Bước 2: Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình*

Ban Chỉ đạo cấp xã chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn và rà soát viên sử dụng Phiếu theo Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, gồm: (1) Mẫu số 3.1. Phiếu B1 - Thông tin chung về hộ gia đình; (2) mẫu số 3.2. Phiếu B2 - Thông tin hộ gia đình về các chỉ tiêu nhu cầu xã hội cơ bản; (3) Mẫu 3.3. Bảng quy ước điểm Phiếu B1; (4) Mẫu số 3.4. Bảng chấm điểm phiếu B1 khu vực thành thị; (5) Mẫu số 3.7. Bảng chấm điểm phiếu B1 khu vực Nông thôn Bắc trung bộ và duyên hải miền trung, để thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

#### *Bước 3: Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát*

Căn cứ kết quả rà soát, phân loại tại Bước 2, thôn tổ chức họp dân với thành phần tham gia, gồm: (1) Đại diện Ban Chỉ đạo cấp xã; (2) công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã; (3) Trưởng thôn (chủ trì họp); (4) Bí

thư Chi bộ; (5) Trưởng ban công tác Mặt trận thôn; (6) Trưởng các tổ chức đoàn thể thôn; (7) rà soát viên; (8) đại diện một số hộ gia đình được rà soát (9) Mời đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã giám sát cuộc họp.

Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình được rà soát (chủ yếu tập trung các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thì thực hiện rà soát lại theo quy định tại khoản 2, điểm a và b khoản 3 Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

Kết quả cuộc họp được lập biên bản (02 bản), có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân (01 bản lưu ở thôn, 01 bản gửi Ban Chỉ đạo cấp xã); biên bản được xác lập theo Phụ lục V, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

*Bước 4: Niêm yết, thông báo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo*

Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại Nhà văn hóa thôn và Trụ sở UBND xã; đồng thời thông báo trên Đài truyền thanh xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

Trong thời gian niêm yết kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, nếu trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo xã có trách nhiệm tổ chức phúc tra kết quả rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa thôn và trụ sở UBND xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra, Ban Chỉ đạo cấp tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).

*Bước 5: Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.*

Chủ tịch UBND xã báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến trả lời bằng văn bản.

*Bước 6: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo*

Chủ tịch UBND xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, danh sách hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, danh sách hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo Mẫu số 02 và cấp Giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: theo Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận

hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

## **2. Tiến độ thực hiện.**

### **2.1. Tiến độ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:**

#### **a. Đối với Ban chỉ đạo và UBND cấp xã:**

Từ ngày 30/9/2025 đến ngày 04/10/2025 Hộ gia đình đăng ký rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo vì các lý do như: Bị ảnh hưởng bởi thiên tai (hạn hán, lũ lụt, bão, giông lốc, sóng thần); môi trường bị ô nhiễm nặng; tai nạn lao động, tai nạn giao thông, bệnh tật nặng; rủi ro về kinh tế (chịu thiệt hại nặng về các tài sản chủ yếu như nhà ở, công cụ sản xuất, mất đất sản xuất, mất mùa, dịch bệnh); rủi ro về xã hội (bị lừa đảo, là nạn nhân của tội phạm).... Có biến động về nhân khẩu trong hộ gia đình (có thêm con, bộ đội xuất ngũ trở về gia đình, lao động chính trong hộ bị chết...).

Đăng ký tại đồng chí Phan Thị Phụng – Chuyên viên phụ trách lĩnh vực giảm nghèo xã Gia Hanh.

Đến ngày 05/10/2025 hoàn thành công tác tập huấn cho Ban chỉ đạo và điều tra viên.

Ban chỉ đạo, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát, tổng hợp kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo biểu mẫu số 7.1 ban hành kèm theo Kế hoạch này hoàn thành trước ngày 10/10/2025.

Tổng hợp, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo các biểu mẫu 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 7.6, 7.7, 7.8, 7.9, 7.10, 7.11, 7.12, 7.13, 7.14, 7.15, 7.16, 7.17, 7.18 ban hành theo Kế hoạch này. Hoàn thành trước 20/10/2025.

#### **b. Đối với cấp thôn:**

+ Từ ngày 06/10/2025: Tất cả 33 thôn trên địa bàn xã tiến hành tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Gia Hanh giai đoạn 2022 - 2025;

+ Tổ chức họp dân thống nhất kết quả rà soát từ ngày 12/10/2025 đến ngày 16/10/2025;

+ Niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo từ ngày 21/10/2025 đến ngày 27/10/2025 tại UBND xã Gia Hanh và nhà Văn hoá 33 thôn.

### **2.2. Tiến độ rà soát, xác định hộ có mức sống trung bình:**

a. Các thôn tiến hành rà soát, hoàn thành báo cáo sơ bộ rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình. **Hoàn thành trước ngày trước 10/10/2025.**

b. Đối với Ban chỉ đạo và UBND cấp xã: Tổ chức rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình. **Hoàn thành trước ngày 20/10/2025.**

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp.**

Chỉ đạo, đôn đốc các thôn được phân công phụ trách tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp thực hiện đúng quy trình và thời gian quy định.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của đơn vị được phân công; trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại thì báo cáo đề xuất Ban chỉ đạo xã để kịp thời xử lý khắc phục.

Tham gia thẩm định kết quả rà soát của thôn được phân công phụ trách chỉ đạo và thực hiện công tác báo cáo theo quy định; chịu trách nhiệm về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình tại địa bàn được phân công phụ trách.

### **2. Phòng Kinh tế.**

Tham mưu Ủy ban nhân xã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp năm 2025.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo đối với các thôn về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp.

Tập huấn, hướng dẫn cho Ban chỉ đạo, thôn và các điều tra viên về nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có thu nhập trung bình, người có thu nhập thấp.

Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt và báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Cung cấp thông tin, số liệu tổng số hộ dân cư trên địa bàn các thôn và ngành nghề sản xuất để tính toán tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình đảm bảo khách quan, chính xác.

Hỗ trợ Ban chỉ đạo tổng hợp, phân tích kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2025 của toàn xã.

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí chi cho công tác tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp; hướng dẫn thanh quyết toán đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách.

### **3. Phòng văn hóa – xã hội xã.**

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, quy trình thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và quy trình xác định hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp giai đoạn 2022-2025.

### **4. Đề nghị Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể cấp xã.**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp năm 2025 trong các đoàn viên, hội viên của các tổ chức đoàn thể.

Thành lập các đoàn giám sát của MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể cấp xã để kiểm tra, giám sát độc lập tại các thôn về việc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp.

### **5. Công an xã.**

Phối hợp cung cấp số liệu về nhân hộ khẩu trên địa bàn xã đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp (khi có đơn yêu cầu rà soát)

### **6. Các đơn vị thôn.**

Xây dựng kế hoạch của thôn mình về thời gian và tiến độ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của thôn.

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình trên các phương tiện truyền thông.

Tham gia các lớp tập huấn do Ủy ban nhân dân xã tổ chức về sử dụng bộ công cụ trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của thôn đảm bảo đúng quy trình, việc điều tra, rà soát được thực hiện công khai, công bằng và dân chủ, trực tiếp tại hộ gia đình.

Tổ chức họp dân lấy ý kiến thống nhất về kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình của thôn sau khi hoàn thành việc rà soát.

Tổng hợp, báo cáo BCD xã về kết quả chính thức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn thôn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình, người có thu nhập thấp giai đoạn 2025. Ủy ban nhân dân xã, yêu cầu các phòng ban, ngành, đơn vị, các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc, thôn trưởng các thôn và các điều tra viên nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét tham mưu giải quyết theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TTr: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQ xã;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các thôn trên địa bàn;
- Thành viên BCD và Tổ giúp việc, tổ rà soát xã;
- Lưu: VT, KT.

} báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Anh Tuấn**

